

Bản án số: 04/2024/DS-ST

Ngày 20 - 5 - 2024

*V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài
hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Mạnh Chiến

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bảy

Ông Trần Văn Nam

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 39/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2023 về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2024/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 11/2024/QĐST-DS ngày 03 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1932. Địa chỉ: Thôn V, xã T, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Phạm Thị Q. Địa chỉ: Thôn V, xã T, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh (theo giấy ủy quyền số 5042 ngày 28 tháng 10 năm 2023). Có mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Nguyễn Thị D: ông Trần Quý C – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa

- Bị đơn: Anh Phạm Công K, sinh năm 1996. Địa chỉ: Khu B, phường H, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Phạm Thị C. Địa chỉ: Khu Y, phường Đ, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh (theo giấy ủy quyền ngày 06 tháng 5 năm 2024). Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1968. Địa chỉ: Thôn P, xã V, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Vào ngày 05/12/2021 tại nhà bà Nguyễn Thị D ở khu B, phường H, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, tổ chức giỗ người thân trong gia đình và đã xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau xô đẩy giữa các thành viên trong gia đình. Anh Phạm Công K (là cháu nội bà D) lao vào can ngăn dùng tay đẩy bà D ra, bà D cầm chổi vụt lại thì K liền dùng hai tay đẩy bà D ngã ngồi xuống đất. Hậu quả làm bà Nguyễn Thị D bị chấn thương cột sống lưng, với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 25%. Sau đó cơ quan Công an thị xã Đông Triều đã xác minh làm rõ hành vi của anh Phạm Công K và không khởi tố vụ án hình sự. Do phải điều trị dài ngày ở Trung tâm Y tế thị xã Đông Triều và Bệnh viện Bãi Cháy, nên bà Nguyễn Thị D khởi kiện yêu cầu anh Phạm Công K gây thương tích cho bà, phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe, chi phí điều trị cụ thể như sau: Tiền viện phí tại Trung tâm y tế thị xã Đông Triều và Bệnh viện Bãi Cháy với số tiền là 100.000.000đ. Số tiền đi lại, ăn uống trong thời gian nằm viện là 10.000.000đ. Tiền tổn hại sức khỏe 50.000.000đ. Tiền tổn thất về tinh thần 50.000.000đ. Tiền thuốc điều trị, bồi D từ tháng 12/2021 đến 5/2023 là 33.550.000đ. Tiền công người chăm sóc cho bà D do bà Phạm Thị H phải nghỉ làm chăm sóc từ tháng 12/2021 đến tháng 10/2022 là 90.000.000đ; tổng số tiền là 343.515.000đ.

Tại bản tự khai và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền bị đơn anh Phạm Công K trình bày: Vào ngày 05/12/2021 (tức ngày 02/11/2021 âm lịch) là ngày giỗ của ông nội anh. Khi nấu xong cơm các bác và các cô đưa đến nhà ông, bà nội anh để cúng thì bà nội anh không cho cúng, Bố anh và bác Phạm Đức H vẫn đưa mâm cơm vào trong nhà để cúng, còn cô T đứng ở sân có nói đôi co. Lúc đó có bác Phạm Minh T ngồi uống nước cùng ông Nguyễn Văn P (là em trai của bà nội anh), cô Phạm Thị Q và cô Phạm Thị H. Sau đó lời qua tiếng lại cãi chửi nhau xảy ra xô xát giữa cô Q bác H, bà nội anh bênh cô Q nên cầm chổi đánh bác H, anh đứng gần đó vào can, không may đẩy làm bà anh ngã xuống nền sân gạch. Sau đó cô H cùng cô Q đưa bà đi bệnh viện chữa trị thương tích. Anh cho rằng việc bà D bị thương dẫn đến phải điều trị là do lỗi cộng hưởng giữa các bên, hơn nữa trước đó bà D đã bị ngã và phải điều trị. Khi can ngăn không may anh đã gây thương tích cho bà D, anh hoàn toàn không cố ý, nếu có phải bồi thường, hỗ trợ anh sẽ thực hiện theo quy định của pháp luật chứ không thể thực hiện theo yêu cầu của bà D. Sau đó trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Phạm Công K không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị D và người đại diện theo ủy quyền, vì anh cho rằng không phải là

người gây thương tích cho bà D mà trước đó vào ngày 17/9/2021 bà D đã bị ngã và phải điều trị, vì vậy thương tích của bà D không phải anh gây ra.

Người làm chứng bà Phạm Thị H có lời khai thể hiện thương tích của bà Nguyễn Thị D do Phạm Công K gây ra, khi bà D nằm viện điều trị bà H là người chăm sóc, K không thăm hỏi, không bồi thường.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn có quan điểm: Việc Phạm Công K có hành vi gây thương tích cho bà D, do đó yêu cầu khởi kiện bồi thường của bà D là có căn cứ chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành thu thập tài liệu tại cơ quan Công an thể hiện: Sau khi sự việc xảy ra bà Nguyễn Thị D có đề nghị cơ quan Công an thị xã Đông Triều làm rõ hành vi gây thương tích cho bà của anh Phạm Công K. Sau khi tiếp nhận thông tin, tài liệu cơ quan Công an thị xã Đông Triều đã tiến hành xác minh làm rõ tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Nguyễn Thị D do thương tích gây nên là 25%; cơ chế tổn thương do tác động với vật tày gây nên theo cơ chế xoắn vặn xoay, đập lưng mông xuống nền cứng và lời khai của những người làm chứng. Trên cơ sở đó cơ quan Công an thị xã Đông Triều đã có kết luận điều tra vụ việc và không khởi tố vụ án hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát có quan điểm việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, cũng như việc chấp hành pháp luật của đương sự đã được thực hiện đầy đủ, đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với việc khởi kiện của nguyên đơn có căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện, buộc bị đơn anh Phạm Công K phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị D số tiền từ 58.000.000đ đến 63.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về pháp luật tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị D khởi kiện bị đơn anh Phạm Công K về tranh chấp về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, sự việc xảy ra tại phường H, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; Nguyên đơn và bị đơn có nơi cư trú tại thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Do đó việc bà Nguyễn Thị D có đơn khởi kiện giải quyết tranh chấp gửi Tòa án và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, theo quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án các đương sự đã được biết, thực hiện quyền, nghĩa vụ theo thủ tục tố tụng dân sự và không có ý kiến gì khác. Như vậy về thẩm quyền giải quyết vụ án và trình tự tố tụng, được đảm bảo và đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Bà Nguyễn Thị D khởi kiện yêu cầu anh Phạm Công K phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, là tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, thuộc trường hợp theo quy định tại khoản 6

Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do vậy sau khi xem xét các tài liệu Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm*”.

[3] Về căn cứ xác định trách nhiệm bồi thường: Quá trình thu thập và đánh giá chứng cứ của cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã Đông Triều đã xác định sáng ngày 05/01/2023 tại nhà bà Nguyễn Thị D thuộc khu B, phường H, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, gia đình có tổ chức giỗ ông Phạm Văn H và đã xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau giữa các con của bà D là ông Phạm Đức H dùng tay tát vào mặt bà Phạm Thị Q, thấy thế bà D cầm chổi vục một phát vào người ông H, Phạm Công K liền lao vào can ngăn dùng tay đẩy bà D ra, bà D tiếp tục cầm chổi vục vào người K 02 phát, thì K liền dùng hai tay đẩy bà D ngã ngổ xuống nền sân, sau đó đến buổi trưa cùng ngày bà D được đưa đi chữa trị thương tích tại Trung tâm y tế thị xã Đông Triều. Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 21/22/TgT ngày 11/01/2022 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Quảng Ninh, kết luận bà Nguyễn Thị D bị chấn thương cột sống lưng – thắt lưng, gãy chân đốt sống D12 đã được bơm Cement cố định đốt sống, 02 sẹo mổ nội soi cạnh cột sống D12; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 25%; cơ chế tổn thương do tác động với vật tày gây nên theo cơ chế xoắn vặn xoay, đập lưng mông xuống nền cứng. Đồng thời với đó của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Quảng Ninh có văn bản số 06/22/CV-TTPY ngày 18/02/2022 gửi cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã Đông Triều xác định thương tích của bà Nguyễn Thị D, phù hợp với thời điểm xảy ra vụ việc bà D bị Khanh đẩy ngã.

Ngày 28/7/2023 cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã Đông Triều đã ra bản kết luận điều tra vụ việc số 44/KLĐT-ĐTTH xác định: Hành vi của anh Phạm Công K dùng tay đẩy ngã bà Nguyễn Thị D, khiến bà D bị thương tích xảy ra vào ngày 05/12/2021 tại khu B, phường H, thị xã Đông Triều không cấu thành tội phạm. Phạm Công K có hành vi dùng tay đẩy ngã bà Nguyễn Thị D gây thương tích, có dấu hiệu của tội “*Vô ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác*” được quy định tại Điều 138 Bộ luật Hình sự. Theo quy định của điều luật thì với điều kiện thương tích của người bị xâm hại phải từ 31% trở nên mới có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên trong vụ việc này thương tích của bà Nguyễn Thị D dưới 31%, nên hành vi của K không phạm tội này do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều, căn cứ khoản 2 Điều 157 Bộ luật Tố tụng hình sự ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự.

Như vậy với các căn cứ nêu trên anh Phạm Công K có lỗi trong việc gây ra thương tích cho bà Nguyễn Thị D với tỷ lệ tổn thương cơ thể 25%, do đó về trách nhiệm dân sự anh Phạm Công K phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Nguyễn Thị D, là có căn cứ pháp luật.

Việc Phạm Công K cho rằng không phải là người gây thương tích cho bà D mà trước đó vào ngày 17/9/2021 bà D đã bị ngã và phải điều trị, là không có căn cứ vì trước ngày 05/12/2021 bà D vẫn sinh hoạt, hoạt động bình thường, không bị đau hay thương tích gì khác và không có căn cứ nào chứng minh bà D phải điều trị thương tích, mà chỉ từ sau khi sự việc xảy ra ngày 05/12/2021 bà D mới phải điều trị thương tích.

[4] Về yêu cầu bồi thường: Sau khi sự việc xảy ra bà Nguyễn Thị D đã chữa trị thương tích và có yêu cầu được bồi thường tổng số tiền 343.515.000đ. Bị đơn anh Phạm Công K không chấp nhận bồi thường.

Sau khi sự việc xảy ra bà Nguyễn Thị D được đưa đến Trung tâm y tế thị xã Đông Triều từ trưa ngày 05/12/2021 đến ngày 09/12/2021 và Bệnh viện Bãi Cháy từ ngày 09/12/2021 đến ngày 14/12/2021 để chữa trị thương tích, tổng số 10 ngày và hẹn khám lại sau 01 tháng. Căn cứ vào quy định của pháp luật, các hoá đơn chứng từ, yêu cầu, chi phí thực tế hợp lý. Hội đồng xét xử thấy các khoản tiền yêu cầu bồi thường sau là có cơ sở để xem xét:

1. Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi D, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút:

a) Chi phí khám bệnh chữa bệnh tại Trung tâm y tế thị xã Đông Triều và Bệnh viện Bãi Cháy tổng số tiền là 66.801.922đ, trong đó số tiền được miễn không phải thanh toán viện phí là 66.164.767đ, do đó số tiền này không được xem xét để tính yêu cầu bồi thường, chấp nhận số tiền bà D phải trả theo bảng kê chi phí nội trú (thu phí) người bệnh phải trả là 637.155đ (làm tròn thành 637.100đ) và tiền thuê phương tiện đưa bà D từ nhà đến Trung tâm Y tế thị xã Đông Triều là 50.000đ/lượt; đối với khoản tiền thuê xe đưa bà D đến bệnh viện Bãi Cháy mà bà D có yêu cầu, thì theo bảng kê chi phí điều trị nội trú ngày 09/12/2021 của Trung tâm y tế thị xã Đông Triều, với số tiền là 687.300đ/01 lượt đã được bảo hiểm chi trả, nên không chấp nhận khoản tiền này. Khoản tiền thuê xe sau khi điều trị tại Bệnh viện Bãi Cháy về Đông Triều và khám lại theo lịch đi trong ngày, do bà D là người cao tuổi và mới mổ xương cột sống nên sức khỏe yếu, việc đi xe khách công cộng không đảm bảo nên chấp nhận yêu cầu thuê xe với số tiền 687.300đ/01 lượt x 3 lượt là 2.061.900đ. Tổng số tiền được chấp nhận của khoản chi này là 2.749.000đ.

b) Chi phí bồi D sức khỏe từ ngày 05/12/2021 đến 14/12/2021 là 10 ngày, và 01 ngày đi khám lại (có giấy tờ chứng minh), tổng số là 11 ngày (được xác định theo mức lương tối thiểu vùng là 160.000đ/ngày). Số tiền là 1.760.000đ.

Trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện cho nguyên đơn có yêu cầu tính tiền ăn trong thời gian điều trị cho bà D và 01 người chăm sóc 50.000đ/01 bữa/01 người x 3 bữa/ngày x 2 người x 10 ngày là 3.000.000đ, đối với yêu cầu này là không có căn cứ vì khoản tiền ăn đã được tính trong chi phí sinh hoạt thường ngày

của bà D cũng như người chăm sóc về bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và thu nhập bị mất của người chăm sóc.

c) Chi phí phục hồi sức khỏe (gồm tiền mua thuốc, sữa, ... có hóa đơn bán lẻ) với tổng số tiền là 33.814.700đ, đây là khoản tiền chi phí hợp lý cho người bị thiệt hại.

2. Thu nhập thực tế bị mất hoặc giảm sút của người bị thiệt hại trong thời gian điều trị thương tích, do bà D là người cao tuổi không tham gia lao động do đó không có thu nhập bị mất và bà D cũng không có nghĩa vụ cấp dưỡng cho ai khác.

3. Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị 10 ngày và 01 tháng sau đi khám lại ổn định, do chị Phạm Thị H trực tiếp chăm sóc và mức thu nhập được tính theo thu nhập trung bình tại địa phương nơi chị H cư trú vào thời điểm năm 2022 là 5.005.000đ/tháng/30 ngày; phần thu nhập bị mất của người chăm sóc là 166.800đ/ngày công x 40 ngày, số tiền là 6.672.000đ. Người khởi kiện cũng không đưa ra được căn cứ nào để chứng minh chị H phải chăm sóc cho bà D 10 tháng tại nhà chị H ở xã V, thành phố Thái Bình, phải nghỉ việc và chị H có thu nhập 300.000đ/ngày công; ngay chính chị H và chị Q cũng xác định chị H làm ruộng và làm thêm phụ xây dựng cho người nhận thầu, làm ngày nào ăn lương ngày đó, không có thang bảng lương do người dụng lao động chi trả; đối với bà D sau khi ra viện khoảng 1 tuần đã tự đi lại được và sau đó đi khám lại ổn định, do đó không có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu này của người khởi kiện.

4. Khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm, căn cứ vào các quy định của pháp luật và mức độ thương tích của bà D, khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần được tính với số tiền là 22.500.000đ là phù hợp.

Tổng cộng các khoản tiền trên là 67.495.700đ, anh Phạm Công K phải có nghĩa vụ bồi thường cho bà Nguyễn Thị D là phù hợp.

[5] Về án phí: Bà D là người yêu cầu bồi thường về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín và là người cao tuổi xin miễn án phí, thuộc trường hợp được xem xét miễn nộp tiền án phí. Anh Phạm Công K phải nộp án phí theo quy định.

[6]. Đối với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhận định của Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự. Khoản 2 Điều 357, Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự. Điểm d, đ khoản 1 Điều 12, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị D đối với anh Phạm Công K, về yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Buộc anh Phạm Công K phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị D số tiền 67.495.700đ (sáu mươi bảy triệu bốn trăm chín mươi lăm nghìn bảy trăm đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà bên có nghĩa vụ chưa thi hành thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả (lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự).

Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị D về phần yêu cầu không được Tòa án chấp nhận. Anh Phạm Công K phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 3.374.000đ.

Căn cứ Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Đương sự;
- Người bvtq của đương sự;
- VKSND Tx Đông Triều;
- THADS Tx Đông Triều;
- TAND tỉnh Q.N;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Dương Mạnh Chiến